

Số: 19/2025/QĐ-TA

Mường Tè, ngày 30 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CẢI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ.

Với thành phần phiên họp gồm có:

- Thẩm phán chủ trì phiên họp, ông: Lò Xuân Hải
- Thư ký phiên họp, ông: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Ngày 30 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L. Tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 19/2025/QĐ-TA ngày 20/06/2025, đối với người bị đề nghị:

- Họ và tên: **Sì Pé N** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 21/04/1997; nơi sinh: huyện M, tỉnh L; nơi cư trú: Bản L, xã K, huyện M, tỉnh L; số CCCD: 012097004571; dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; tiền án; tiền sự: Không; Con ông Sì Cà T (đã chết) và con bà Chu Nhù N, sinh năm 1961; vợ Lý Hà N, sinh năm 1999; con, có 01 con sinh năm 2003. Đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, được cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy.

Có sự tham gia của:

- Cơ quan đề nghị: Công an xã K, huyện M, tỉnh L. Người đại diện, ông: Lò Văn B - Chức vụ: Trưởng Công an xã K - Có mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh L, tham gia phiên họp, bà: Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên - Có mặt.

- Người bị đề nghị: Sì Pé N - Có mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và tại phiên họp, ông Lò Văn B, đại diện cơ quan đề nghị trình bày hồ sơ đề nghị:

- Người bị đề nghị Sì Pé N là đối tượng sử dụng chất ma túy từ năm 2021, loại ma túy sử dụng là Heroine, số lần sử dụng 01 lần/ngày.

- Ngày 22/05/2025, Công an xã K, huyện M, tiếp nhận nguồn tin về tội phạm đối với Sì Pé N, là người lười lao động, thường xuyên qua lại với các đối tượng nghiện chất ma túy khác trong bản, nghi có sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đến ngày 23/05/2025, Công an xã K, huyện M. Đề nghị xét nhiệm chất ma túy, tại phiếu kết quả xét nhiệm chất ma túy trong cơ thể số: 102/PKĐKKVKL, kết luận “Trong mẫu nước tiểu của Sì Pé Nhà dương tính với chất ma túy nhóm

MOP” đồng thời tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội số: 105/BBVPHC-CAX và yêu cầu Sỉ Pé N viết bản tường trình, Sỉ Pé N thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít.

- Cùng ngày 23/05/2025, Công an xã K, huyện M, ra thông báo số: 106/TB-CAX, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Sỉ Pé N.

- Đến ngày 26/05/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện M. Ra Quyết định số: 73/QĐ-UBND, về việc Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Sỉ Pé N, là 01 năm, kể từ ngày 26/05/2025.

- Đến ngày 28/05/2025, Công an xã K, huyện M, tiếp tục tiếp nhận nguồn tin về tội phạm đối với Sỉ Pé N, là người lười lao động, thường xuyên qua lại với các đối tượng nghiện chất ma túy khác trong bản, nghi có sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đến ngày 29/05/2025, Công an xã K, huyện M, lập biên bản làm việc về việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, nhắc nhở Sỉ Pé N nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, chấm dứt ngay hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đến ngày 30/05/2025, Công an xã K, huyện M, đề nghị xét nghiệm chất ma túy đối với Sỉ Pé N. tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể số: 105/PKĐKKVKL, kết luận “*Trong mẫu nước tiểu của Sỉ Pé N dương tính với chất ma túy nhóm MOP*”. Đồng thời lập biên bản vi phạm hành chính số: 174a/BBVPHC về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội đối với Sỉ Pé N đã có hành vi vi phạm hành chính sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đến ngày 02/06/2025, Công an xã K, huyện M, ra Thông báo số: 176/TB-CAX, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Sỉ Pé N. Cùng ngày 02/06/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, ra quyết định số: 87/QĐ-UBND, về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Sỉ Pé N, kể từ ngày 03/06/2025. Cùng ngày 02/06/2025, Sỉ Pé N viết đơn xin cai nghiện ma túy và đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình.

- Đến ngày 03/06/2025, Ủy ban nhân dân xã K ra quyết định số: 88/QĐ-UBND. Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Sỉ Pé N, thời gian cai nghiện từ ngày 03/06/2025 đến ngày 03/12/2025.

- Đến ngày 06/06/2025, Ủy ban nhân dân xã K và Công an xã K, tiến hành lập biên bản tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng chống ma túy, cai nghiện ma túy, hướng dẫn công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Sỉ Pé N.

- Đến ngày 10/06/2025, Công an xã K, huyện M ra đề nghị số: 202/ĐN-CAX, đề nghị xét nghiệm ma túy đối với Sỉ Pé N. Tại phiếu kết quả số: 112/PKĐKKVKL, kết luận “*Trong mẫu nước tiểu của Sỉ Pé N dương tính với chất ma túy nhóm MOP*”.

- Ngày 11/06/2025, Công an xã K, huyện M. Lập biên bản vi phạm đối với Sỉ Pé N, đã có hành vi vi phạm pháp luật về điều trị cai nghiện ma túy tự nguyện

tại gia đình, cộng đồng. Đồng thời ra thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Sĩ Pé N.

- Ngày 13/06/2025, Ủy ban nhân dân xã K ra quyết định số: 95/QĐ-UBND. Về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Sĩ Pé N kể từ ngày 13/06/2025.

- Đến ngày 16/06/2025, Công an xã K, huyện M. Ra thông báo số: 204/TB-CAX, về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sĩ Pé N.

- Đến ngày 17/06/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện M. Ra Quyết định số: 96/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sĩ Pé N, kể từ ngày 13/06/2025.

- Cùng ngày 17/06/2025, Công an xã K, huyện M. Ra đề nghị số: 208/ĐN-CAX, về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sĩ Pé N.

- Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Công an xã K, huyện M. Đề nghị đưa Sĩ Pé N, vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh L, với thời hạn là 24 (hai mươi tư) tháng.

- Tại phiên họp hôm nay. Người bị đề nghị Sĩ Pé N thừa nhận bản thân mình đã nghiện chất ma túy được hơn 02 năm, một ngày sử dụng ma túy từ 02 đến 03 lần. Hoàn toàn đồng ý, nhất trí với ý kiến đề nghị của cơ quan đề nghị, không khiếu nại hành vi của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc lập hồ sơ đề nghị, không có ý kiến gì trình bày, tranh luận về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bản thân mình.

Tại phiên họp hôm nay. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M phát biểu ý kiến:

1. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán, thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về thụ lý hồ sơ, mở phiên họp đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sĩ Pé N theo quy định tại Điều 3; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 12; Điều 13 và Điều 17 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Thẩm phán, thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục phiên họp theo quy định tại Điều 21 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị. Đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 18; Điều 19; Điều 20 của pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

3. Việc áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Về thời hiệu áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đảm bảo đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 9 Nghị quyết

04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đảm bảo đúng quy định tại các Điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+. Tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Sỉ Pé N, đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi về hành vi vi phạm pháp luật của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+. Tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị Sỉ Pé N, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 108; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 9 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 33; Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 3, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/03/2025 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

- Đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sỉ Pé N, trong thời hạn 24 (hai mươi tư) tháng.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung phiên họp, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được tranh tụng tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Sỉ Pé N. Đảm bảo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33; Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 103, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác.

[3]. Về sự cần thiết áp dụng biện pháp pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hành vi sử dụng chất ma túy của Sĩ Pé N đã gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình và xã hội cần phải loại trừ, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng trong thời gian quản lý thì Sĩ Pé N vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, đã được gia đình động viên cai nghiện, nhưng vẫn còn nghiện chất ma túy. Xét thấy không thể tiếp tục quản lý, giáo dục tại địa phương. Do vậy cần phải đưa Sĩ Pé N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện, trở thành người công dân tốt và cũng là để răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong tương lai.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Sĩ Pé N, đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi về hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị Sĩ Pé N. Không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[6]. Về nhân thân của người bị đề nghị: Từ nhỏ Sĩ Pé N, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định tại: Bản L, xã K, huyện M, tỉnh L, chưa có tiền án, tiền sự gì.

[7]. Về mức độ nhận thức: Người bị đề nghị Sĩ Pé N, là người sử dụng chất ma túy, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. tuy nhiên đã sử dụng chất ma túy nhiều lần nên trở thành nghiện. Mong muốn được đi cai nghiện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[8]. Về ý kiến của người tham gia phiên họp, nhận thấy: Người bị đề nghị Sĩ Pé N. Không khiếu nại hành vi của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc lập hồ sơ đề nghị, không có ý kiến gì tranh luận đối với ý kiến của Cơ quan đề nghị và của Kiểm sát viên. Do vậy ý kiến của cơ quan đề nghị và của kiểm sát viên tại phiên họp là có cơ sở đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 108; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 9 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 33; Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 3, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch

số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/03/2025 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy. Tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L, đối với người bị đề nghị: Sỉ Pé N - Sinh ngày 21/04/1997 - Giới tính: Nam - Nơi cư trú: Bản L, xã K, huyện M, tỉnh L.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy, tỉnh L là: 24 (hai mươi tư) tháng. Kể từ ngày người bị đề nghị bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Sỉ Pé N. Bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện ma túy.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Người bị đề nghị Sỉ Pé N có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Kiến nghị của cơ quan đề nghị; Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã K, huyện M, tỉnh L và Cơ sở cai nghiện ma túy, tỉnh L.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- CSCNMT tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- Công an xã K;
- UBND xã K;
- Người bị đề nghị Sỉ Pé N;
- Lưu hồ sơ T.A.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Xuân Hải